

Số: 76c /QĐ–THS1MM

Mường Pồn, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phân công công tác, giới thiệu đi biệt phái, điều động nhà giáo, nhân viên của trường Tiểu học số 1 Mường Mươn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC SỐ 1 MUỜNG MUỜN

Căn cứ vào điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và đào tạo qui định nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng trường tiểu học;

Căn cứ vào Nghị Định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ quy định về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ kết quả hội nghị cán bộ viên chức và người lao động trường Tiểu học Số 1 Mường Mươn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế phân công công tác, giới thiệu đi biệt phái, điều động nhà giáo, nhân viên của trường Tiểu học số 1 Mường Mươn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu; các đoàn thể trong nhà trường; Các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; và các thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ngân

QUY CHẾ
PHÂN CÔNG CÔNG TÁC, GIỚI THIỆU ĐI BIỆT PHÁI, ĐIỀU ĐỘNG
NHÀ GIÁO, NHÂN VIÊN CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC SỐ 1 MƯỜNG MƯỜN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 76c /QĐ-THS1MM ngày 10 tháng 10 năm 2025)

Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định việc luân chuyển giáo viên đang công tác tại trường tiểu học số 1 Mường Mơn.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“Luân chuyển” UBND xã, Sở Giáo dục và Đào tạo điều động giáo viên từ trường tiểu học số 1 Mường Mơn đến giảng dạy tại trường khác thuộc xã theo chế độ luân phiên, có thời hạn không ảnh hưởng đến chỉ tiêu biên chế của nhà trường trong từng năm học cụ thể và Ban giám hiệu nhà trường phân công luân phiên công tác cho giáo viên giảng dạy tại các bản khó khăn do nhà trường quản lý phù hợp theo từng năm học.

“Điểm trường khó khăn”: đối với trường Tiểu học Số 1 Mường Mơn Điểm trường khó khăn là điểm trường Kết Tinh, Huổi Nhả.

Điều 3. Nguyên tắc luân chuyển

1. Lấy mục tiêu nâng cao chất lượng, đảm bảo công bằng trong giáo dục và đào tạo để làm cơ sở luân chuyển giáo viên. Việc thực hiện luân chuyển giáo viên giữa các trường, các vùng được tiến hành công khai, dân chủ, bình đẳng, đúng quy trình, quy chế, đúng đối tượng theo quy định.

2. Đảm bảo sự công bằng trong giáo dục về phân công bố trí công tác và thực hiện các chế độ chính sách ở môi trường làm việc, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đi đôi với phát triển mạng lưới trường, lớp, đối với các xã vùng đặc biệt khó khăn và với các điểm trường lẻ của nhà trường

3. Việc luân chuyển giáo viên được duy trì thường xuyên hàng năm, trên cơ sở nhu cầu giảng dạy và biên chế giáo viên được duyệt của nhà trường.

4. Giáo viên trong độ tuổi luân chuyển, thuộc đối tượng luân chuyển được tham gia luân chuyển đến các vùng khác nhau. Trong quá trình thực hiện việc luân chuyển giáo viên giữa các vùng trong tỉnh, giữa các điểm trường lẻ trong trường không gây xáo trộn lớn, được thực hiện theo phương thức luân phiên nghĩa vụ đối với các đối tượng, phạm vi áp dụng của quy chế này.

Chương 2.

ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, NGHĨA VỤ CỦA
GIÁO VIÊN THỰC HIỆN LUÂN CHUYỂN

Điều 4. Điều kiện và thời hạn luân chuyển

1. Luân chuyển khác trường: Giáo viên thuộc diện luân chuyển có tuổi đời từ 50 trở xuống đối với nữ, từ 55 trở xuống đối với nam; thời hạn luân chuyển (do Phòng GD&ĐT quyết định)

2. Luân chuyển đến điểm trường khó khăn trong trường: thời hạn luân chuyển 1 năm tùy điều kiện thực tế từng năm học (*Đối với giáo viên nam đến 55 tuổi, giáo viên nữ đến 50 tuổi*).

3. Giáo viên là tổ trưởng tổ chuyên môn, cán bộ chủ chốt của nhà trường tính theo năm học không nằm trong diện phải luân chuyển.

Điều 5. Chế độ chính sách và nghĩa vụ của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên luân chuyển

1. Giáo viên trong thời gian thực hiện luân chuyển được hưởng các chế độ chính sách tại vùng luân chuyển đến, theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giáo viên phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định luân chuyển của cơ quan có thẩm quyền, sự phân công công tác của hiệu trưởng thực hiện thời gian luân chuyển đúng quy định.

Đối với GV luân chuyển trong trường: Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ luân chuyển, giáo viên vi phạm kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên và không hoàn thành chỉ tiêu giao trong năm học về huy động, duy trì số lượng, kết quả chất lượng học sinh thì kéo dài thêm một năm cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 6. Đối tượng được ưu tiên không thuộc diện luân chuyển

1. Diện chính sách: Bản thân giáo viên là thương binh, bệnh binh, con đẻ của liệt sỹ, con đẻ của thương binh.

2. Vợ hoặc chồng của GV đang công tác tại hải đảo; làm Bộ đội, Công an. (Trừ trường hợp, người được miễn có đơn tình nguyện luân chuyển)

Điều 7. Đối tượng được tạm miễn luân chuyển

1. Đối với GV luân chuyển khác trường

1.1 Giáo viên sống một mình nuôi con nhỏ từ dưới 36 tháng tuổi trở xuống.

1.2. Phụ nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ từ 36 tháng tuổi trở xuống.

1.3. Cả 2 vợ chồng là GV thuộc diện luân chuyển thì được tạm miễn một người.

1.4. Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Người trực tiếp chăm sóc bố mẹ của vợ hoặc chồng đang đau ốm, già yếu, tàn tật (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà); bản thân hoặc vợ, chồng, con bị bệnh tật ốm đau phải điều trị dài ngày được Hội đồng nhà trường và được bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên có giấy xác nhận).

1.5. Giáo viên là nam có vợ mới sinh con dưới 12 tháng.

1.6. Nhà giáo đã công tác tại khu vực các xã Mường Tùng, Nậm Nèn, Pa Ham từ 03 năm trở lên được chuyển về trường công tác dưới 01 năm.

1.7. Nhà giáo được công nhận là giáo viên dạy giỏi các cấp. (Từ cấp Tỉnh trở lên).

2. Đối với GV luân chuyển trong trường:

1.1 Giáo viên sống một mình không có bố, mẹ (của vợ hoặc chồng) tại nơi thường trú nuôi con nhỏ từ dưới 36 tháng tuổi trở xuống, có con đang học năm cuối THPT.

1.2. Phụ nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ từ 24 tháng tuổi trở xuống.

1.3. Cả 2 vợ chồng là GV thuộc diện luân chuyển thì được tạm miễn một người.

1.4. Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Người trực tiếp chăm sóc bố mẹ của vợ hoặc chồng đang đau ốm, già yếu, tàn tật (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà) tại địa bàn huyện Mường Chà; bản thân hoặc vợ, chồng, con bị bệnh tật ốm đau phải điều trị dài ngày được bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên có giấy xác nhận).

1.5. Giáo viên là nam có vợ mới sinh con dưới 12 tháng.

Điều 8. Hoàn thành thời hạn luân chuyển

1. Đối với GV luân chuyển khác trường

Nếu hết thời hạn luân chuyển theo quy định, cá nhân có nguyện vọng tình nguyện ở lại tiếp tục công tác và ổn định cuộc sống lâu dài thì được nhà trường đề nghị Phòng GD&ĐT xem xét quyết định.

2. Đối với GV luân chuyển trong trường:

1.1. Giáo viên đã hoàn thành nhiệm vụ, hết thời hạn luân chuyển theo quy định thì được nhà trường sắp xếp luân chuyển về các điểm trường còn lại của nhà trường.

Nếu hết thời hạn luân chuyển theo quy định, cá nhân có nguyện vọng tình nguyện ở lại tiếp tục công tác tại điểm bản trong các năm học tiếp theo thì được nhà trường xem xét quyết định.

1.2. Trong thời hạn luân chuyển tại các điểm bản khó khăn, giáo viên có hoàn cảnh gia đình xảy ra đột xuất như: Bố, mẹ đẻ của vợ hoặc chồng (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà trên địa bàn huyện Mường Chà), bản thân hoặc vợ, chồng, con bị tai nạn đột xuất, mắc bệnh nan y phải điều trị dài ngày được bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên xác nhận, GV nữ mang thai, GV nam có vợ sinh con (không có bố, mẹ ở cùng) được Ban Giám hiệu nhà trường xem xét quyết định luân chuyển trước thời hạn luân chuyển theo quy định về trung tâm trường hoặc các điểm trường lẻ thuận lợi hơn.

Chương 3.

QUY TRÌNH VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH LUÂN CHUYỂN

Điều 9. Quy trình luân chuyển giáo viên

1. Đối với GV luân chuyển khác trường

Hàng năm, nhà trường thành lập Hội đồng xét luân chuyển giáo viên, thành phần gồm: Bí thư hoặc Phó bí thư chi bộ, Ban giám hiệu, đại diện công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn (cơ cấu Hội đồng gồm: 1 Chủ tịch Hội đồng, 1 phó Chủ tịch Hội đồng, 1 thư ký và các Ủy viên) số lượng từ 5 đến 7 thành viên. Nhiệm vụ quyền hạn của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quy định. Hội đồng nhà trường tổ chức xét các đối tượng thuộc diện luân chuyển trên cơ sở chỉ tiêu luân chuyển được các cấp giao. Có biên bản, danh sách trích ngang và tờ trình trình Phòng GD&ĐT xem xét quyết định.

2. Đối với GV luân chuyển trong trường:

Bước 1: Hàng năm, vào cuối năm học trước, BGH nhà trường tổ chức cho GV trình bày nguyện vọng lớp sẽ dạy, điểm trường sẽ dạy của năm học mới.

Bước 2: Vào đầu tháng 8 hàng năm, sau khi đã xét giáo viên luân chuyển sang trường khác. Với số biên chế còn lại, nhà trường thành lập Hội đồng xét luân chuyển

giáo viên đi dạy tại điểm trường khó khăn. Thành phần gồm: Bí thư hoặc Phó bí thư chi bộ, Ban giám hiệu, đại diện công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn (cơ cấu Hội đồng gồm:

1 Chủ tịch Hội đồng, 1 phó Chủ tịch Hội đồng, 1 thư ký và các Ủy viên) số lượng từ 5 đến 7 thành viên. Hội đồng nhà trường tổ chức xét các đối tượng thuộc diện luân chuyển trên cơ sở nguyện vọng và điều kiện thực tế của từng giáo viên và nhiệm vụ năm học của nhà trường.

Bước 3: Hội đồng xét luân chuyển GV trình Hiệu trưởng danh sách giáo viên luân chuyển của năm học để hiệu trưởng ra quyết định phân công công tác.

(không thực hiện hình thức bỏ phiếu khi xét luân chuyển giáo viên)

Điều 10. Thẩm quyền ban hành quyết định luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên

Hiệu trưởng nhà trường quyết định phân công công tác từng năm học trên cơ sở xét của hội đồng xét luân chuyển giáo viên của nhà trường.

Chương 4.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Quy chế này được thông qua Hội nghị Công chức - viên chức người lao động ngày 10/10/2025 được 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường biểu quyết thông qua và giao cho công đoàn chủ trì phối hợp thực hiện.

Điều 12. Người đứng đầu nhà trường, các tổ chức đoàn thể trong đơn vị có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến cho nhà giáo, nhân viên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện tốt Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức, thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp ở nội dung nào CB-GV-NV có ý kiến đề nghị xem xét, chỉnh sửa.
